

Những Lời Khai Thị Trí Huệ Trong Kinh Kim Cang

Chủ Đề 487: Cần Biết Trong Kinh Phật, Một Lời Một Danh Tự, Không Gì Là Không Thiện Xảo, Có Thể Khiến Người Tu Học Mượn Danh Ngôn Này, Từ Mặt Này Thấu Đạt Mặt Kia, Không Đến Nỗi Kẹt Cứng Chấp Trước Vào Một Mặt

Chủ giảng: Pháp sư Tịnh Không

Thời gian: Tháng 05 năm 1995

Địa điểm: Cư Sĩ Lâm Phật Giáo Singapore

Trích lục từ: Báo cáo nghiên cứu Kim Cang Bát Nhã (Tập 042)

Chuyên ngữ: Tịch Minh



【Cần biết trong kinh Phật, một lời một danh tự, không gì là không thiện xảo, có thể khiến người tu học mượn danh ngôn này, từ mặt này thấu đạt mặt kia, không đến nỗi kẹt cứng chấp trước vào một mặt.】

Người biết đọc kinh, người biết nghe kinh, sự thể hội của họ đích thực là có sự khác biệt. Trước đây Lý Lão sư thường dạy chúng ta, ngài ví von rằng, đầu óc của người học Phật phải giống như quả cầu thủy tinh lưu ly, trong suốt, tròn trịa, thì học Phật mới có tác dụng! Cái đầu óc cứng nhắc như khối gỗ vuông đó thì chẳng có ích lợi gì, xoay cũng xoay không nổi, học Phật như vậy chắc chắn là học đến ngốc nghếch rồi. Học Phật phải hoạt bát, phải linh hoạt, xem kinh nghe pháp mới có thể thể hội được diệu nghĩa bên trong, đó đích thực gọi là “ý tại ngôn ngoại” (ý ở ngoài lời). Phật nói từng câu từng lời, mỗi khi dùng một danh từ, đều có thể nói là để khơi gợi ngộ tánh của chúng ta.

Tại sao chúng ta không ngộ? Chính là như Lý Lão sư đã nói, chúng ta dùng cái đầu óc cứng nhắc như khối gỗ vuông để học Phật, vậy thì không thể ngộ được. Phép ví von này chính là chỉ sự phân biệt chấp trước, chúng ta bị thiệt thòi ngay tại chỗ này. Phân biệt chấp trước hiển hiện cụ thể, chính là thứ mà chúng ta thường gọi là “thành kiến”. Họ mang sẵn một thành kiến từ trước, cái thứ này thật là rắc rối; nói cách khác, họ đã có một tiêu chuẩn, đã có một cái khuôn khổ đặt sẵn ở đó, nếu không phù hợp với ý họ thì họ không tiếp nhận, như vậy thì hết cách rồi.

Thế nên tại sao lại bảo bạn nghe kinh? Nghe kinh là như vậy, xem kinh cũng là như vậy. Không những nghe kinh, xem kinh là như vậy, mà trong đời

sống của bạn, trong công việc của bạn, trong tất cả mọi hoạt động, đều phải hiểu được đạo lý này: lìa tướng ngôn thuyết, lìa tướng danh tự, lìa tướng tâm duyên. “Lìa tướng tâm duyên” nghĩa là tuyệt đối không có thành kiến, dùng một nội tâm sạch sẽ thanh tịnh, không dính một mảy trần để tiếp nhận, có như vậy mới có thể chạm đến cửa ngộ, giúp bạn thực sự khai giải lĩnh ngộ. Hễ có thành kiến là không được, đặc biệt là Đại thừa Phật pháp, kiêng kỵ nhất chính là điểm này, muôn ngàn lần không được phép có thành kiến. Nghe một biết mười, suy một ra ba, thì bạn sẽ đạt được thọ dụng. Thế nên mới nói có thể từ mặt này thể hội đến mặt kia, như vậy là không chấp tướng, là thấu triệt rồi.

Chữ viết của Trung Quốc, trước đây tôi ở tại nơi này cũng đã từng giảng qua vài lần, nó là những ký hiệu tràn đầy trí tuệ. Về điều này thì chữ viết mà bất kỳ quốc gia, dân tộc nào trên thế giới sử dụng cũng đều không thể sánh bằng chữ viết của Trung Quốc, trong ký hiệu này hàm chứa ý nghĩa rất sâu xa. Thí dụ như điều mà chúng ta đã nói ở phần trước, lần trước đã giảng cho quý vị, chữ “Tuởng” (想), hễ nghĩ tuởng thì trong tâm liền có tuởng; quý vị xem chữ “Tuởng” đó của chúng ta, trên chữ Tâm (心) có chữ Tuởng (相), hễ tuởng là liền có tuởng. Chữ “Tu” (思 - suy nghĩ), hễ tư thì có giới hạn, có phân biệt; hễ có phân biệt, là trong tâm quý vị liền vạch ra ranh giới (trên chữ Tâm 心 có chữ Điền 田 - ranh giới). Cho nên trong chữ viết chứa đầy trí tuệ, quý vị nhìn thấy ký hiệu này sẽ liền giác ngộ.

Những năm đầu tôi giảng kinh ở Đài Bắc, có một đồng tu thường hay đến giảng đường của tôi, đã nghe giảng không ít năm. Về sau công việc của anh ấy chuyển đến Đài Trung, ở Đài Trung gặp một cô gái, anh ấy có ý định kết hôn, liền viết cho tôi một bức thư, hỏi tôi có tốt hay không? Tôi hồi âm cho anh ấy bằng một chữ, tôi viết một tấm thiệp mỏng gửi cho anh ấy, chỉ viết đúng một chữ “Hôn” (婚), quý vị thử nghĩ xem chữ “Hôn” đó có ý nghĩa gì? Gặp nữ nhân (女 - bộ Nữ), đầu liền mê muội lú lẫn (昏 - chữ Hôn). Tôi viết một chữ thật to gửi cho anh ấy, từ đó về sau anh ấy không kết hôn nữa, mãi cho đến tận bây giờ vẫn chưa kết hôn. Thật ra tôi hoàn toàn không phải bảo anh ấy đừng kết hôn, tôi cũng không phải bảo anh ấy kết hôn, cũng không phải bảo anh ấy đừng kết hôn, mà là bảo anh ấy phải hiểu ý nghĩa của cái chữ này, hiểu ý nghĩa của sự việc này. Kết mà không “hôn” (không mê muội), như vậy thì được!

Thế nên quý vị xem thời cổ đại ở Trung Quốc chúng ta, hôn lễ nhất định phải được cử hành sau khi mặt trời lặn, không có chuyện kết hôn giữa ban ngày

ban mặt, không có cái đạo lý này. Quý vị đi đọc cổ lễ, đi đọc cuốn “Lễ Ký” thì sẽ thấy, là vào ban đêm, cử hành hôn lễ là vào ban đêm, lúc thấp đèn lên, không được cử hành ở dưới ánh mặt trời. Rất nhiều rất nhiều thứ của Trung Quốc cực kỳ đẹp đẽ, quý vị đọc lên thật sự thấy có ý vị, thế nhưng hiện nay đều không còn chú trọng nữa. Giống như hiện nay “Lễ” không còn nữa, “Lễ” không còn nữa thì thiên hạ đại loạn. Trung Quốc trước đây là Đạo, Đức, Nhân, Nghĩa, Lễ; cao nhất là Đạo; Đạo không còn thì giảng Đức; Đức không còn thì giảng Nhân; Nhân không còn thì giảng Nghĩa; Nghĩa cũng không còn nữa, thì chỉ còn dùng Lễ để duy trì; Lễ mà không còn nữa, thì sẽ loạn mất thôi, thành ra loạn thế. Cho nên chữ viết của Trung Quốc chứa đầy trí tuệ.